THÔNG BÁO

Hiện nay Trung tâm GDTC&QP đã nhận bảng điểm GDQP-AN khóa K21 hệ đại học và cao đẳng từ Trường Quân sự TP.Đà nẵng. Nay Trung tâm gửi các Khoa danh sách sinh viên chưa đạt môn GDQP-AN. Các Khoa thông báo kết quả cho sinh viên của khoa

Những SV có thắc mắc về kết qủa của mình, liên hệ TT. GDTC&QP để giải quyết, kể từ ngày **17/09/2016** đến ngày **17/12/2016.**

Sau thời gian trên mọi khiếu nại của sinh viên Trung tâm không chịu trách nhiệm.

Kết quả học môn GDQP-AN năm học 2015-2016 khóa K21 hệ ĐH, CĐ hệ liên thông D21 SV tham khảo tại website của Trung tâm.

http://gdtcqp.duytan.edu.vn/Pages/Client/Hoctap/?type=Nw==&active=MA==

TT	MSV	HỌ VÀ TÊN		NĂM SINH	LỚP	KẾT QUẢ HP1				KẾT QUẢ HP2				KẾT QUẢ HP3				TB	XL	GHI CHÚ
						CC	KT	Thi	TB	CC	KT	Thi	TB	CC	KT	Thi	TB			
1	2111119143	Nguyễn Tài	Duy	04/10/1997	K21ACD															Ko học
2	2121438729	Nguyễn Đức	Diện	05/10/1997	K21AĐH															Ko học
3	2111117159	Lê Hoàng	Duy	05/05/1997	K21AĐH															Ko học
4	2120114218	Lê Thùy Ngọc	Hạnh	28/10/1996	K21AĐH															Ko học
5	2121436368	Nguyễn Hoàng	Sang	29/04/1996	K21AĐH															Ko học
6	2121438069	Võ Duy	Thức	10/10/1997	K21AĐH															Ko học
7	2121114177	Lê Thanh	Trung	20/08/1997	K21AĐH															Ko học
8	1921113058	Hồ Quang Hoàng	Vũ	20/11/1995	K21AĐH															Ko học
9	2111233021	Phạm Lê Gia	Huy	16/08/1997	K21BCD1															Ko học
10	2111233025	Phạm Phúc	Phong	26/05/1997	K21BCD1															Ko học
11	2111235005	Bùi Minh	Quang	06/05/1997	K21BCD1															Ko học
12	2111235012	Nguyễn Quốc	Tuấn	15/12/1996	K21BCD1															Ko học
13	2111235013	Trần Đình Quốc	Ý	26/10/1997	K21BCD1															Ko học
14	2111116756	Hoàng Gia	Long	02/11/1997	K21CMU-TCD															Ko học
15	2121116798	Trương Quang	Dũng	04/06/1997	K21CMU-TMT															Ko học
16	2121117296	Lê Đoàn Thành	Đạt	18/06/1996	K21CMU-TMT															Ko học
17	2121116323	Bùi Nguyễn Đạt	Hưng	26/08/1997	K21CMU-TMT															Ko học
18	2121116935	Nguyễn Anh Tiến	Đạt	06/04/1997	K21CMU-TPM															Ko học
19	1921126459	Kiều Minh	Hoàng	28/12/1995	K21CMUTPM1															Ko học
20	2121114156	Đinh Nguyên	Lộc	29/10/1997	K21CMUTPM1															Ko học
21	2121119212	Trần Công	Nhật	10/01/1996	K21CMUTPM1															Ko học
22	2121117975	Lê Anh	Tú	29/05/1997	K21CMUTPM1															Ko học
23	2121219010	Nguyễn Chiến	Thắng	23/05/1997	K21CMUTPM1															Ko học
24	2121117772	Lê Công Quốc	Thắng	06/03/1997	K21CMUTPM1															Ko học
223	2121118595	Hoàng Cao	**Thiêm**	27/08/1997	K21CMUTPM1					8.0	6.0	7.0	**7.1**	8.0	6.0	6.0	**6.6**		**K Đạt**	
25	2021126088	Nguyễn Hồng	Lĩnh	16/08/1996	K21CMUTPM2															Ko học
26	2020113170	Trần 0	Mỹ	21/02/1996	K21CMUTPM2															Ko học
27	2121117295	Lê Hoàng	Quốc	04/05/1997	K21CMUTPM2															Ko học
250	2121118466	Nguyễn Đức	**Minh**	02/09/1997	K21CMUTPM2	8.0	6.0	8.0	**7.6**					8.0	5.0	6.0	**6.4**		**K Đạt**	
269	2121126391	Phan Nguyễn Minh	**Trung**	10/06/1997	K21CMUTPM2	8.0	7.0			8.0	7.0	5.0	**6.3**	8.0	6.0	7.0	**7.1**		**K Đạt**	
28	2021123946	Phạm Văn Anh	Khoa	25/05/1996	K21CMUTPM3															Ko học
29	2121118277	Lê Công	Lộc	23/05/1997	K21CMUTPM3															Ko học
30	2121114194	Bùi Duy Luy	Quang	01/08/1997	K21CMUTPM3															Ko học
31	2121126406	Ngô Nguyễn Quang	Vinh	10/02/1996	K21CMUTPM3															Ko học
299	2121116931	Trương Nguyễn Vĩnh	**Toàn**	10/07/1997	K21CMUTPM3	8.0	7.0	5.0	**6.3**	8.0	7.0	6.0	**6.8**						**K Đạt**	
32	2121117294	Trần Thanh	Bình	18/05/1997	K21CMUTPM4															Ko học
33	2121114002	Nguyễn Bảo	Duy	18/09/1997	K21CMUTPM4															Ko học
34	2121114136	Nguyễn Đức	Hậu	02/04/1997	K21CMUTPM4															Ko học
35	2121713557	Lại Cao	Minh	12/06/1996	K21CMUTPM4															Ko học
36	2121119580	Phạm Ngọc	Ninh	22/01/1997	K21CMUTPM4															Ko học
37	2021127684	Lê Hiếu	Phong	29/05/1996	K21CMUTPM4															Ko học
38	2121114050	Phạm Phú	Kiệt	16/11/1997	K21CMUTPM4															Ko học
327	2121114219	Nguyễn Văn	**Tân**	12/03/1997	K21CMUTPM4	8.0	7.0	7.0	**7.3**					8.0	7.0	7.0	**7.3**		**K Đạt**	
339	2121114127	Nguyễn Trương Lâm	**Viên**	24/01/1997	K21CMUTPM4	8.0	7.0	8.0	**7.8**	8.0	7.0	7.0	**7.3**		8.0	7.0			**K Đạt**	
39	2121126274	Lê Trường	An	01/01/1997	K21CMUTPM5															Ko học
40	2121126283	Hoàng Như Gia	Bảo	20/10/1997	K21CMUTPM5															Ko học
41	2121117753	Hồ Duy Công	Hậu	12/11/1995	K21CMUTPM5															Ko học

42	2121114158	Nguyễn Xuân	Phong	27/12/1997	K21CMUTPM5															Ko học
43	2121114162	Lý Văn	Đức	15/06/1997	K21CMUTPM6															Ko học
44	2121129606	Trần Minh	Đức	22/02/1997	K21CMUTPM6															Ko học
45	2121114144	Lê Phước	Hiếu	29/01/1997	K21CMUTPM6															Ko học
46	2121126331	Nguyễn Cao	Huy	22/10/1997	K21CMUTPM6															Ko học
47	2121116332	Ngô Duy	Khả	15/02/1996	K21CMUTPM6															Ko học
48	2121126338	Nguyễn Thành	Lê	10/11/1997	K21CMUTPM6															Ko học
49	2121126348	Phan Công	Nam	02/01/1996	K21CMUTPM6															Ko học
50	2121126370	Nguyễn Phúc	Sinh	03/04/1994	K21CMUTPM6															Ko học
394	2121118597	Nguyễn Ngọc	**Phước**	05/07/1997	K21CMUTPM6	8.0	7.0	7.0	**7.3**	8.0	6.0	6.0	**6.6**	8.0	2.0	5.0	**0.0**		**K Đạt**	
395	2121127971	Nguyễn Trần Hồng	**Quân**	02/04/1997	K21CMUTPM6	8.0	7.0	7.0	**7.3**	8.0	3.0	5.0		8.0	7.0	5.0	**6.3**		**K Đạt**	
400	2121118237	Huỳnh Nguyễn Đức	**Tân**	17/12/1997	K21CMUTPM6	8.0	6.0	6.0	**6.6**					8.0	7.0	5.0	**6.3**		**K Đạt**	
51	2120237957	Hoàng Khánh	Trang	04/12/1997	K21CMU-TTT															Ko học
52	2120416498	Nguyễn Thị	Công	31/03/1996	K21CSU-KTR															Ko học
53	2121618455	Trần Đức	Hoàng	20/01/1997	K21CSU-XDD															Ko học
54	1921613350	Nguyễn Hoàng Anh	Khoa	18/10/1995	K21CSU-XDD															Ko học
55	2121618251	Nguyễn Hoàng	Long	04/05/1997	K21CSU-XDD															Ko học
56	2121618456	Phạm Đình	Nam	24/07/1997	K21CSU-XDD															Ko học
57	2121614365	Nguyễn Công	Thịnh	18/05/1996	K21CSU-XDD															Ko học
437	2020340835	Nguyễn Thanh	**Bảo**	01/06/1996	K21CSU-XDD	7.0	6.0	7.0	**6.8**										**K Đạt**	
441	2121217145	Trương Hoàng	**Linh**	07/10/1996	K21CSU-XDD	7.0	6.0	7.0	**6.8**										**K Đạt**	
58	2111715016	Nguyễn Sỹ	Anh	17/07/1995	K21DCD															Ko học
59	2110715021	Trương Thị Bích	Diệp	02/04/1997	K21DCD															Ko học
61	2111715022	Lương Minh	Đức	11/09/1995	K21DCD															Ko học
62	2111719705	Lê Hải	Long	20/11/1997	K21DCD															Ko học
63	2111313012	Huỳnh Tấn	Mạnh	08/09/1997	K21DCD															Ko học
64	2110715044	Phạm Thị Thúy	Nga	16/12/1997	K21DCD															Ko học
65	2110715045	Trần Thị Phong	Nhả	20/09/1996	K21DCD															Ko học
66	2110715047	Dương Thị Đông	Nhi	05/03/1996	K21DCD															Ko học
67	2111717053	Đỗ Huỳnh	Nhi	13/08/1997	K21DCD															Ko học
68	2111715067	Nguyễn Thế	Toàn	12/02/1993	K21DCD															Ko học
69	2111715058	Đỗ Phạm Hữu	Thịnh	17/12/1995	K21DCD															Ko học
70	2111715059	Nguyễn Hữu	Thịnh	20/04/1997	K21DCD															Ko học
71	2110715060	Phạm Thị	Thu	19/08/1996	K21DCD															Ko học
72	2110715068	Nguyễn Tố	Trâm	09/07/1997	K21DCD															Ko học
73	2110715070	Đoàn Bảo	Trân	21/09/1997	K21DCD															Ko học
74	2111715073	Trương Thanh	Trí	26/12/1994	K21DCD															Ko học
75	2110235009	Trần Thị Mỹ	Trinh	11/03/1995	K21DCD															Ko học
76	2111718765	Cần Thanh	Trung	17/04/1997	K21DCD															Ko học
77	2111228556	Lê Quang	Vinh	22/05/1994	K21DCD															Ko học
78	2110717054	Nguyễn Thùy Tường	Vy	22/03/1997	K21DCD															Ko học
48	2110715063	Nguyễn Ngọc Phương	**Thủy**	03/01/1996	K21DCD	8.0	7.0	6.0	**6.8**										**K Đạt**	
50	2110718060	Huỳnh Thị Thủy	**Tiên**	15/10/1996	K21DCD	8.0	6.0	6.0	**6.6**	8.0	7.0	6.0	**6.8**						**K Đạt**	
54	2110715071	Trương Thị Mai	**Trang**	27/02/1997	K21DCD	7.0	7.0	6.0	**6.5**										**K Đạt**	
79	2121715641	Nguyễn Đức	Hoàng	18/05/1997	K21DLK 1															Ko học
80	2121713684	Ngô Tiến	Hưng	19/05/1996	K21DLK 1															Ko học
82	2120713558	Đặng Thị Ái	Khanh	25/10/1997	K21DLK 1															Ko học
83	2120715680	Phùng Lê Khánh	Linh	04/08/1997	K21DLK 1															Ko học
84	2120715696	Trần Thị Thanh	Ly	12/09/1997	K21DLK 1															Ko học
85	2120716725	Trần Thị Cẩm	Nhung	05/12/1997	K21DLK 1															Ko học
86	2120715803	Nguyễn Thị Nhật	Quỳnh	23/07/1997	K21DLK 1															Ko học
87	2121713690	Nguyễn Quốc Trung	Tiến	11/09/1997	K21DLK 1															Ko học
88	2120266059	Trần Lê Phương	Thảo	08/10/1997	K21DLK 1															Ko học
89	2120718050	Đặng Phùng Thu	Thảo	01/10/1997	K21DLK 1															Ko học
90	2120713686	Mai Thị Thanh	Dương	05/03/1997	K21DLK 10															Ko học
91	2120725799	Châu Phan Ngọc	Quỳnh	10/06/1995	K21DLK 10															Ko học
92	2120715879	Nguyễn Thị Thanh	Trâm	06/12/1997	K21DLK 10															Ko học

981	2120717460	Phan Thị	**Nhung**	01/02/1996	K21DLK 10	8.0	6.0	6.0	**6.6**	8.0	7.0	7.0	**7.3**	8.0		7.0				**K Đạt**	
93	2121713570	Đỗ Thành	Danh	01/05/1996	K21DLK 11																Ko học
94	2120719549	Nguyễn Thị Hồng	Đào	23/09/1997	K21DLK 11																Ko học
95	2121713560	Nguyễn Huy	Khải	12/05/1997	K21DLK 11																Ko học
96	2120715678	Phạm Thùy	Linh	16/06/1997	K21DLK 11																Ko học
97	2120718657	Nguyễn Võ Thảo	Ly	23/01/1997	K21DLK 11																Ko học
98	2120715810	Huỳnh Thị Thu	Sương	30/08/1996	K21DLK 11																Ko học
99	2121719555	Nguyễn Vũ	Thịnh	29/03/1997	K21DLK 11																Ko học
100	2120719099	Trần Thị Hoài	Thư	25/09/1997	K21DLK 11																Ko học
101	2120715903	Phan Nhật	Trinh	01/05/1997	K21DLK 11																Ko học
102	2120719489	Lê Nguyệt Lan	Anh	26/01/1997	K21DLK 2																Ko học
103	2120325190	Phan Thị Hồng	Cẩm	21/01/1995	K21DLK 2																Ko học
104	2121718181	Mai Tấn	Duy	31/07/1997	K21DLK 2																Ko học
105	2110713043	Trần Đặng Bảo	Linh	24/10/1997	K21DLK 2																Ko học
106	2120713573	Nguyễn Thị Như	Ngọc	28/10/1997	K21DLK 2																Ko học
107	2120715732	Phan Châu	Nguyên	31/08/1997	K21DLK 2																Ko học
109	2120719659	Huỳnh Bảo	Nhi	19/09/1997	K21DLK 2																Ko học
110	2120715751	Lê Thanh Quỳnh	Như	15/04/1997	K21DLK 2																Ko học
112	2121713662	Mai Xuân	Tuấn	08/10/1997	K21DLK 2																Ko học
113	2120719511	Lê Thị Thu	Thùy	20/04/1997	K21DLK 2																Ko học
114	2120719095	Trương Quỳnh Anh	Thư	21/03/1997	K21DLK 2																Ko học
115	2120715940	Lê Hoàng	Vỹ	15/09/1997	K21DLK 2																Ko học
586	2121715876	Nguyễn Hữu	**Tiến**	25/06/1997	K21DLK 2	8.0	8.0	8.0	**8.0**					8.0	8.0	7.0	**7.5**			**K Đạt**	
601	2121713665	Đào Nhi	**Vũ**	27/08/1997	K21DLK 2					8.0	7.0	5.0	**6.3**							**K Đạt**	
116	2120715693	Trương Lâm Hải	Ly	25/10/1996	K21DLK 3																Ko học
117	2121716890	Nguyễn Thành Ngọc	Hảo	19/12/1997	K21DLK 3																Ko học
118	2120716926	Đoàn Thị Ánh	Thi	27/07/1997	K21DLK 3																Ko học
608	2121719395	Đỗ Nguyễn	**Thương**	07/05/1997	K21DLK 3		8.0			7.0	8.0	6.0	**6.7**	8.0	8.0	7.0	**7.5**			**K Đạt**	
120	2120715616	Trần Thị Mỹ	Hạnh	21/01/1997	K21DLK 4																Ko học
121	2120713638	Trần Thị Giao	Linh	01/01/1997	K21DLK 4																Ko học
122	2120718255	Trần Hà Thuý	Quỳnh	19/10/1997	K21DLK 4																Ko học
123	2120717452	Phan Thị Thảo	Vân	04/02/1997	K21DLK 4																Ko học
124	2120317613	Ngô Thị	Việt	05/07/1997	K21DLK 4																Ko học
707	2121715684	Trần Mạnh	**Long**	06/11/1997	K21DLK 4	7.0	8.0	8.0	**7.7**					7.0	7.0	7.0	**7.0**			**K Đạt**	
125	2120715543	Phạm Thị	Anh	18/12/1997	K21DLK 5																Ko học
126	2120719714	Nguyễn Viễn Kim	Chi	27/03/1997	K21DLK 5																Ko học
127	2120715581	Nguyễn Thị Mỹ	Dung	16/07/1996	K21DLK 5																Ko học
128	2120717904	Vòng Việt	Giang	19/01/1997	K21DLK 5																Ko học
129	2120715702	Hồ Thị Xuân	Mai	19/04/1997	K21DLK 5																Ko học
130	2120713652	Phan Thị Thanh	Tuyền	05/08/1997	K21DLK 5																Ko học
760	2120715723	Nguyễn Thị Bích	**Ngọc**	09/05/1997	K21DLK 5	8.0	8.0	8.0	**8.0**	8.0	8.0	6.0	**7.0**							**K Đạt**	
770	2120713543	Nguyễn Thị Thiên	**Thanh**	02/08/1997	K21DLK 5	7.0	6.0	6.0	**6.3**	8.0	6.0	7.0	**7.1**							**K Đạt**	
132	2120719841	Trần Thị Trinh	Sương	01/01/1997	K21DLK 6																Ko học
133	2111113076	Lê Chí	Tài	05/03/1997	K21DLK 6																Ko học
134	2120717894	Nguyễn Hoàng Phương	Thảo	20/08/1997	K21DLK 6																Ko học
135	2120719621	Trần Quỳnh	Thư	10/07/1997	K21DLK 6																Ko học
136	2110713041	Huỳnh Thảo	Vi	13/09/1997	K21DLK 6																Ko học
137	2120713496	Ngô Thị Hồng	Ngọc	30/11/1997	K21DLK 6																Ko học
789	2120715566	Trần Thị Kim	**Cúc**	11/09/1996	K21DLK 6					8.0	8.0	3.0	**5.5**							**K Đạt**	
811	2120715743	Nguyễn Hà Thảo	**Nhi**	22/09/1996	K21DLK 6	8.0	8.0	8.0	**8.0**					8.0	7.0	6.0	**6.8**			**K Đạt**	
138	2120717462	Phan Diệu	Huyền	30/06/1997	K21DLK 7																Ko học
139	1821254359	Nguyễn Thiện	Hưng	07/05/1993	K21DLK 7																Ko học
140	2120719020	Trần Thị Châu	Khuyên	28/03/1997	K21DLK 7																Ko học
141	2121716689	Trần Văn	Sang	29/07/1997	K21DLK 7																Ko học
142	2120718044	Thái Thị	Thanh	24/10/1997	K21DLK 7																Ko học
143	2120719775	Hoàng Thị Phương	Thảo	23/09/1997	K21DLK 7																Ko học
144	2120719340	Trương Kim Thảo	Uyên	24/05/1997	K21DLK 7																Ko học

145	2121713617	Đồng Hữu	Dũng	14/12/1997	K21DLK 8															Ko học
146	2120715587	Nguyễn Thị Kiều	Duyên	04/09/1997	K21DLK 8															Ko học
147	2121713764	Lương Văn Chí	Hiếu	14/01/1996	K21DLK 8															Ko học
148	2120713728	Nguyễn Thị	Kiều	14/08/1997	K21DLK 8															Ko học
150	2120715914	Phan Thị Ánh	Tuyết	10/05/1997	K21DLK 8															Ko học
151	2120713511	Thái Cẩm Huyền	Trang	17/10/1997	K21DLK 8															Ko học
152	2120716904	Lê Thị Minh	Trang	09/01/1997	K21DLK 8															Ko học
153	2120715936	Lê Phan Thanh	Vy	30/10/1997	K21DLK 8															Ko học
154	2121717455	Trần Viết	Cường	13/01/1997	K21DLK 9															Ko học
156	2120715683	Đinh Phương	Loan	10/11/1997	K21DLK 9															Ko học
157	2120713678	Huỳnh Thị Nhật	Phương	15/12/1996	K21DLK 9															Ko học
158	2121713723	Nguyễn Hải	Sơn	18/02/1996	K21DLK 9															Ko học
159	2120313258	Đỗ Thị	Trang	17/06/1997	K21DLK 9															Ko học
160	2120715905	Phạm Thị Tuyết	Trinh	03/11/1997	K21DLK 9															Ko học
941	2121713653	Phan Huy	**Thiện**	10/09/1997	K21DLK 9	8.0	5.0	6.0	**6.4**					7.0	6.0	7.0	**6.8**		**K Đạt**	
161	2120518208	Nguyễn Thị	Tiến	03/11/1997	K21DLK10															Ko học
162	2121114170	Võ Thanh	Dương	05/06/1997	K21DLL 1															Ko học
163	2121713631	Đoàn Lê Quốc	Hiếu	22/09/1997	K21DLL 1															Ko học
164	2121215520	Nguyễn Minh	Tú	06/12/1997	K21DLL 1															Ko học
165	2120728352	Phạm Thị	Thảo	03/05/1997	K21DLL 1															Ko học
166	2110314994	Dương Tôn Ái	Trân	06/11/1997	K21DLL 1															Ko học
482	2120729887	Nguyễn Khánh	**Ly**	09/12/1996	K21DLL 1					7.0	6.0	6.0	**6.3**	7.0	7.0	7.0	**7.0**		**K Đạt**	
167	2121715631	Nguyễn Hữu	Hiếu	21/09/1997	K21DLL 2															Ko học
168	2121717434	Nguyễn Văn Thành	Nhân	25/10/1997	K21DLL 2															Ko học
169	2120725564	Trương Thị	Chung	01/03/1997	K21DLL 2															Ko học
170	2121716862	Nguyễn Đức	Đạt	30/07/1996	K21DLL 2															Ko học
171	2120713719	Lê Nguyễn Diệu	Huỳnh	18/07/1997	K21DLL 2															Ko học
172	2121719145	Nguyễn Thế	Kiệt	01/09/1997	K21DLL 2															Ko học
173	2120718656	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	20/02/1997	K21DLL 2															Ko học
174	2121729078	Nguyễn Văn Phú	Phong	23/10/1994	K21DLL 2															Ko học
176	2121713724	Phan Dương Thái	Sơn	11/02/1997	K21DLL 2															Ko học
177	2120713561	Ngô Thị Hoàng	Thắm	03/05/1996	K21DLL 2															Ko học
178	2121719361	Mai Đình	Dũng	01/02/1995	K21DLL 3															Ko học
179	1921116421	Hoàng Văn Vũ	Huy	02/12/1995	K21DLL 3															Ko học
180	2121317823	Nguyễn Hữu	Khải	05/12/1997	K21DLL 3															Ko học
181	2120719610	Võ Nguyễn Tú	Uyên	26/09/1997	K21DLL 3															Ko học
182	2121715944	Nguyễn Văn	Ý	01/02/1997	K21DLL 3															Ko học
183	2111125129	Nguyễn Xuân	Hải	26/01/1996	K21ECD															Ko học
184	2111125130	Phạm Anh	Khoa	20/12/1996	K21ECD															Ko học
185	2111128493	Nguyễn Lê	Khoa	11/09/2175	K21ECD															Ko học
186	2121156658	Nguyễn Đức	Anh	14/11/1997	K21EĐT															Ko học
187	2121179786	Tống Hồ	Đông	16/03/1996	K21EĐT															Ko học
188	2121158446	Lê Văn Trần	Hoàn	02/12/1997	K21EĐT															Ko học
189	2121158774	Phan Minh	Linh	08/02/1997	K21EĐT															Ko học
190	1821174797	Trần Văn	Nghĩa	14/09/1994	K21EĐT															Ko học
191	2121159635	Nguyễn Huy	Nguyên	10/03/1996	K21EĐT															Ko học
192	2121176439	Võ Trọng	Nguyên	29/10/1997	K21EĐT															Ko học
193	2121179782	Huỳnh Tấn	Phú	17/02/1996	K21EĐT															Ko học
194	2021623548	Võ Anh	Quốc	15/05/1996	K21EĐT															Ko học
195	2121154255	Dương Quang Nguyên	Sa	21/10/1997	K21EĐT															Ko học
196	2121159124	Đoàn Văn	Sang	10/09/1995	K21EĐT															Ko học
197	2121159636	Lê Hồng	Sơn	16/01/1996	K21EĐT															Ko học
198	2121156819	Lê Phước Phú	Tài	13/06/1997	K21EĐT															Ko học
199	2121154278	Phạm Ngọc	Tâm	03/02/1997	K21EĐT															Ko học
200	2121154286	Hồ Văn	Tây	09/04/1997	K21EĐT															Ko học
201	2121154292	Hoàng Như	Trường	29/10/1997	K21EĐT															Ko học
202	2121157173	Nguyễn Quang	Vũ	05/02/1997	K21EĐT															Ko học

1077	2121179466	Nguyễn Đức Liên	**Quân**	30/05/1997	K21EĐT	8.0	6.0	6.0	**6.6**	8.0	7.0	5.0	**6.3**	8.0	4.0	7.0	**0.0**		**K Đạt**	
1098	2121154249	Đinh Văn	**Trí**	04/02/1996	K21EĐT	8.0	6.0	8.0	**7.6**	8.0	7.0	7.0	**7.3**	8.0	4.0	7.0	**0.0**		**K Đạt**	
203	2121158445	Nguyễn Hữu Minh	Phụng	08/02/1997	K21ETS															Ko học
204	2121176445	Nìn A	Sang	19/04/1996	K21ETS															Ko học
205	2121118424	Nguyễn Thanh	Tài	03/02/1997	K21ETS															Ko học
206	2121176454	Trương Công	Tuệ	05/04/1997	K21ETS															Ko học
207	2121157522	Lê Xuân	Vũ	28/09/1997	K21ETS															Ko học
1114	2121154315	Nguyễn Tuấn	**Anh**	18/01/1997	K21ETS	8.0	2.0	7.0		8.0	5.0	4.0	**5.4**	7.0	5.0	7.0	**6.6**		**K Đạt**	
1115	2121176427	Nguyễn Thanh	**Đông**	23/02/1996	K21ETS	8.0	4.0	8.0		8.0	8.0	6.0	**7.0**	7.0	7.0	6.0	**6.5**		**K Đạt**	
1122	2121166433	Ưng Nguyễn Gia	**Huy**	26/03/1997	K21ETS	8.0	3.0	6.0		8.0	6.0	7.0	**7.1**	7.0	8.0	6.0	**6.7**		**K Đạt**	
1124	2121154284	Nguyễn Thanh	**Khiêm**	03/10/1997	K21ETS									7.0	6.0	7.0	**6.8**		**K Đạt**	
1133	2121154297	Nguyễn Văn Tấn	**Quân**	11/10/1996	K21ETS	8.0	4.0	7.0		8.0	6.0	6.0	**6.6**	8.0	7.0	7.0	**7.3**		**K Đạt**	
1134	2121154314	Phạm Văn	**Quang**	16/07/1997	K21ETS	8.0	4.0	7.0		8.0	5.0	7.0	**6.9**	7.0	7.0	8.0	**7.5**		**K Đạt**	
1142	2121154306	Lê Nguyễn Trọng	**Trí**	28/07/1997	K21ETS	8.0	3.0	7.0		8.0	7.0	6.0	**6.8**	7.0	7.0	7.0	**7.0**		**K Đạt**	
208	2121253850	Trương Khắc	Giang	28/04/1997	K21EVT															Ko học
209	2121159641	Bùi	Hải	10/01/1997	K21EVT															Ko học
210	2121154308	Huỳnh Thái	Huy	04/09/1997	K21EVT															Ko học
211	2121158164	Võ Lê Duy	Hưng	05/11/1997	K21EVT															Ko học
212	2121154309	Đoàn Ngọc	Lượng	14/10/1997	K21EVT															Ko học
213	2121157176	Hồ Thanh	Nguyên	24/02/1997	K21EVT															Ko học
214	2121167052	Nguyễn Duy	Phương	21/04/1997	K21EVT															Ko học
215	2121166450	Mai Chiếm	Thuận	05/10/1997	K21EVT															Ko học
216	2121157179	Phạm Công	Hùng	13/10/1997	K21EVT															Ko học
1153	2121166430	Võ Phước	**Học**	13/06/1997	K21EVT	8.0	4.0	6.0		8.0	3.0	6.0		7.0	6.0	6.0	**6.3**		**K Đạt**	
1154	2121157692	Đoàn Hữu	**Hùng**	04/07/1997	K21EVT	8.0	4.0	5.0		8.0	5.0	6.0	**6.4**	7.0	7.0	7.0	**7.0**		**K Đạt**	
1159	2121157177	Trần Trung	**Kiên**	02/11/1997	K21EVT	8.0	4.0	6.0		8.0	5.0	7.0	**6.9**	7.0	7.0	7.0	**7.0**		**K Đạt**	
1160	2121159842	Nguyễn Đức Minh	**Kiệt**	27/08/1997	K21EVT	8.0	3.0	5.0		8.0	2.0	7.0		7.0	5.0	5.0	**5.6**		**K Đạt**	
1164	2121154253	Trần Phúc	**Nguyễn**	27/01/1997	K21EVT	8.0	3.0	6.0		8.0	5.0	7.0	**6.9**	7.0	7.0	7.0	**7.0**		**K Đạt**	
1166	2111123098	Châu Ngọc	**Phong**	16/10/1997	K21EVT	8.0	4.0	5.0		8.0	5.0	7.0	**6.9**	7.0	6.0	6.0	**6.3**		**K Đạt**	
1169	2121154269	Nguyễn Minh	**Quân**	02/05/1997	K21EVT									7.0	6.0	6.0	**6.3**		**K Đạt**	
1171	2121158216	Nguyễn Hoàng Duy	**Quang**	26/10/1997	K21EVT	8.0	4.0	6.0		8.0	5.0	7.0	**6.9**	7.0	5.0	6.0	**6.1**		**K Đạt**	
1182	2121154266	Đỗ Vũ Anh	**Tú**	05/07/1996	K21EVT					8.0	5.0	6.0	**6.4**	6.0	6.0	7.0	**6.5**		**K Đạt**	
217	2111219778	Nguyễn Hồ	Đức	25/07/1995	K21KCD															Ko học
218	2111219611	Võ Thanh	Phương	19/08/1997	K21KCD															Ko học
219	2110344973	Trịnh Thị Anh	Trân	27/05/1996	K21KCD															Ko học
220	2120257729	Võ Hoàng	Oanh	16/11/1997	K21KDN1															Ko học
221	2121255988	Phạm Việt	Bách	22/05/1996	K21KDN1															Ko học
222	2121266052	Đinh Phan	Sơn	21/10/1996	K21KDN2															Ko học
223	2120253823	Nguyễn Thị Thu	Trang	25/11/1997	K21KDN2															Ko học
1223	2120259605	Nguyễn Thị Phương	**Anh**	08/02/1997	K21KDN2	6.0	6.0	7.0	**6.5**										**K Đạt**	
224	2120253902	Võ Thị Thu	Huyền	31/03/1997	K21KDN3															Ko học
225	2120266056	Trần Thị Phương	Thảo	16/06/1997	K21KDN3															Ko học
226	2121253877	Lê Hữu Mười	Thống	10/02/1997	K21KDN3															Ko học
228	2120258406	Hồ Thị Thu	Thương	08/09/1997	K21KKT1															Ko học
229	2120256067	Trần Ngọc Bảo	Trân	23/11/1996	K21KKT1															Ko học
230	2120257267	Lê Thị Hồng	Bi	29/04/1997	K21KKT2															Ko học
231	2120256009	Phạm Thị Mỹ	Lệ	10/10/1997	K21KKT2															Ko học
232	2120258167	Trần Thùy	Linh	28/01/1997	K21KKT2															Ko học
233	2120213354	Đinh Thị Châu	Mai	01/11/1997	K21KKT2															Ko học
234	2120253792	Phan Thị Bích	Ngọc	03/10/1997	K21KKT2															Ko học
235	2120257260	Nguyễn Thị Hoàng	Oanh	08/02/1997	K21KKT2															Ko học
236	2120259601	Nguyễn Thị Thu	Hiền	27/04/1997	K21KKT3															Ko học
238	2121253804	Nguyễn Hoàng	Thanh	20/03/1996	K21KKT3															Ko học
240	2120253873	Nguyễn Huỳnh Phương	Dung	18/11/1997	K21KKT4															Ko học
241	2120257257	Lê Minh	Tính	26/06/1997	K21KKT4															Ko học
242	2121257022	Hoàng Hữu	Văn	27/10/1997	K21KKT4															Ko học
1427	2120256830	Nguyễn Thị	**Thương**	29/09/1997	K21KKT4	8.0	6.0	5.0	**6.1**	9.0	2.0	7.0		8.0	7.0	7.0	**7.3**		**K Đạt**	

1428	2120259424	Mai Thị Thu	**Trang**	21/05/1997	K21KKT4	8.0	7.0	5.0	**6.3**	9.0	2.0	6.0		8.0	7.0	7.0	**7.3**		**K Đạt**	
243	2120657858	Nguyễn Thị Phương	Dung	29/01/1997	K21KMQ															Ko học
244	2121646465	Nguyễn	Duy	01/09/1997	K21KMQ															Ko học
245	2121648005	Lê Văn	Hiếu	20/07/1997	K21KMQ															Ko học
247	2120717884	Huỳnh Thị Ngọc	Hương	25/05/1997	K21KMQ															Ko học
248	2120654951	Phạm Thị	Quyên	20/01/1997	K21KMQ															Ko học
249	2121634324	Nguyễn Phước	Thắng	12/02/1997	K21KMQ															Ko học
251	2120658995	Nguyễn Song Kiều	Trinh	22/10/1997	K21KMQ															Ko học
252	2121654948	Đỗ Hoàng	Vũ	22/07/1996	K21KMQ															Ko học
253	2121656702	Cao Văn Huy	Hoàng	15/10/1996	K21KMT															Ko học
254	2121638576	Nguyễn Hoàng Bảo	Ngọc	09/03/1997	K21KMT															Ko học
255	2121639461	Cao Đình	Phúc	27/02/1997	K21KMT															Ko học
256	2121657146	Đoàn Tiến	Toàn	04/05/1997	K21KMT															Ko học
257	2121638268	Nguyễn Hữu	Trung	15/10/1997	K21KMT															Ko học
1502	2120424334	Thái Hoàng Công	**Anh**	08/01/1997	K21KTN	7.0	5.0	5.0	**5.6**					7.0	6.0	6.0	**6.3**		**K Đạt**	
258	1821415649	Nguyễn Viết	Bình	08/03/1994	K21KTR															Ko học
259	1921413625	Bùi Như	Tùng	08/04/1994	K21KTR															Ko học
260	1921413628	Lê Thanh	Thịnh	27/11/1994	K21KTR															Ko học
261	2121427276	Võ Văn Hoàng	Thuận	12/06/1997	K21KTR															Ko học
1514	2121416510	Lê Ngọc	**Tài**	26/08/1997	K21KTR	8.0	4.0	6.0		8.0	5.0	5.0	**5.9**	8.0	6.0	7.0	**7.1**		**K Đạt**	
1515	2120427275	Nguyễn Thị Thu	**Thảo**	16/07/1997	K21KTR	8.0	4.0	7.0		8.0	7.0	6.0	**6.8**	8.0	6.0	7.0	**7.1**		**K Đạt**	
1517	2120424329	Thới Trần Minh	**Thương**	12/10/1997	K21KTR	8.0	4.0	7.0		8.0	5.0	5.0	**5.9**	8.0	6.0	7.0	**7.1**		**K Đạt**	
262	2120319751	Trần Thị Kim	Hồng	30/01/1997	K21NAB1															Ko học
263	2120313222	Dương Thị Thuỳ	Linh	21/09/1997	K21NAB1															Ko học
264	2120316848	Lê Thị Thảo	Ly	23/04/1996	K21NAB1															Ko học
265	2120313251	Nguyễn Thị Yến	Nhi	16/10/1997	K21NAB1															Ko học
266	2120317835	Nguyễn Thị Thanh	Nga	26/02/1997	K21NAB1															Ko học
267	2121317616	Trương Huỳnh Kim	Bảo	30/04/1996	K21NAB2															Ko học
268	2120315206	Hồ Thị Châu	Giang	24/11/1997	K21NAB2															Ko học
269	2121718331	Nguyễn Trung	Quân	13/05/1997	K21NAB2															Ko học
270	2121313231	Lê Đức	Bính	16/09/1996	K21NAB3															Ko học
271	2120317391	Đặng Thị Kỳ	Duyên	11/11/1997	K21NAB3															Ko học
272	2120315339	Vũ Tường	Vy	20/03/1997	K21NAB3															Ko học
1582	2120319565	Ngô Lan	**Hà**	06/09/1997	K21NAB3	8.0	6.0			8.0	8.0	7.0	**7.5**	8.0	8.0	6.0	**7.0**		**K Đạt**	
1586	2120315226	Nguyễn Thị Xuân	**Hương**	04/10/1996	K21NAB3	8.0	8.0	7.0	**7.5**					8.0	8.0	7.0	**7.5**		**K Đạt**	
273	2120317981	Trần Thị Trà	Giang	02/12/1996	K21NAB4															Ko học
274	2120357620	Nguyễn Thị Thu	Hà	08/10/1997	K21NAB4															Ko học
275	2120313143	Võ Thị Tường	Vi	17/06/1997	K21NAB4															Ko học
276	2120715568	Phan Thị Bích	Đào	04/02/1997	K21NAB5															Ko học
277	2120359382	Nguyễn Thị Thanh	Điệp	03/11/1997	K21NAB5															Ko học
278	2120317837	Ksor	H'chuih	07/02/1997	K21NAB5															Ko học
279	2120315241	Trần Thị Mỹ	Linh	08/01/1997	K21NAB5															Ko học
280	2120318682	Lê Thị	Trầm	02/09/1996	K21NAB5															Ko học
281	2120317842	Nguyễn Thị Mỹ	Hồng	09/10/1997	K21NAB5															Ko học
282	2120268350	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	24/10/1997	K21NAB6															Ko học
283	2120315198	Lương Thị Thùy	Dung	04/12/1997	K21NAB6															Ko học
284	2120315205	Lê Thị Mỹ	Duyên	23/06/1997	K21NAB6															Ko học
285	2120715850	Hồ Lê Cẩm	Thu	07/11/1997	K21NAB6															Ko học
286	2120319365	Phạm Trần Bảo	Thục	24/10/1997	K21NAB6															Ko học
287	2120317606	Lê Phước Hồng	Trân	08/02/1997	K21NAB6															Ko học
288	2121318214	Lê Viết	Trí	09/01/1997	K21NAB6															Ko học
289	2120318695	Trần Thị Như	Ý	10/10/1997	K21NAB6															Ko học
290	2121317601	Nguyễn Đỗ Ngọc	Hiệp	28/06/1997	K21NAB7															Ko học
291	2120315246	Võ Thị Mỹ	Linh	23/01/1997	K21NAB7															Ko học
292	2120315320	Đặng Như Quỳnh	Trang	08/05/1995	K21NAB7															Ko học
294	2120319878	Nguyễn Phan Quỳnh	Trâm	24/05/1997	K21NAB8															Ko học
295	2120317843	Ngô Nhật	Chiêu	21/04/1997	K21NAD1															Ko học

296	2121313225	Lê Thanh Hoàng	Hà	24/07/1997	K21NAD1															Ko học
297	2120345162	Huỳnh Thị Linh	Hiền	26/01/1994	K21NAD1															Ko học
298	2121313273	Lê Văn Viết	Long	24/09/1997	K21NAD1															Ko học
299	2120328011	Trần Thị Thu	Sâm	12/10/1997	K21NAD1															Ko học
300	2121317664	Nguyễn Đức	Thắng	11/10/1997	K21NAD1															Ko học
301	2120325327	Trịnh Thị Thu	Trang	19/07/1997	K21NAD1															Ko học
302	2120325338	Trần Thúy	Vy	09/09/1997	K21NAD1															Ko học
303	2120316917	Nguyễn Trần Thanh	Quý	15/01/1997	K21NAD1															Ko học
304	2120329818	Nguyễn Thị	Nỡ	10/07/1997	K21NAD2															Ko học
305	2120325297	Nguyễn Thị Phương	Thanh	26/04/1997	K21NAD2															Ko học
306	2120325319	Trịnh Huyền	Trâm	29/05/1997	K21NAD2															Ko học
307	2121318359	Hồ Huy	Trường	12/02/1997	K21NAD2															Ko học
308	2121313189	Trịnh Nguyễn Hoàng	Anh	08/04/1997	K21NAD3															Ko học
309	2120325218	Trần Thị Minh	Hiền	15/08/1997	K21NAD3															Ko học
310	2121325280	Bùi Minh	Phước	24/02/1997	K21NAD3															Ko học
311	2120325286	Nguyễn Võ Ngọc	Quỳnh	23/10/1997	K21NAD3															Ko học
312	2120325291	Phạm Thị Mỹ	Sen	11/11/1997	K21NAD3															Ko học
313	2120318186	Trần Thị Tú	Uyên	03/12/1997	K21NAD3															Ko học
315	2120325197	Tưởng Nguyễn Tiểu	Đan	09/11/1997	K21NAD4															Ko học
316	2111314985	Nguyễn Văn	Khoan	20/03/1996	K21NAD4															Ko học
317	2120329492	Hoàng Thị Hồng	Như	22/06/1996	K21NAD4															Ko học
318	2121315279	Lê Phan Xuân	Phước	03/05/1997	K21NAD4															Ko học
319	2120313244	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	20/09/1997	K21NAD4															Ko học
320	2020244076	Lê	Na	22/10/1996	K21NAD5															Ko học
321	2120313254	Trương Thị Tuyết	Sương	28/04/1997	K21NAD5															Ko học
322	2120327024	Ngô Thị Tường	Vy	04/10/1997	K21NAD5															Ko học
323	2121316688	Phạm Chí	Luân	10/04/1997	K21NAD6															Ko học
324	2120313150	Trịnh Thị Thu	Hường	10/10/1997	K21NAD6															Ko học
325	2120313197	Trần Thị Thùy	Mai	03/11/1997	K21NAD6															Ko học
326	2121168747	Phạm Xuân	Tự	09/10/1997	K21NAD6															Ko học
327	2020357863	Lê Thị Kim	Trinh	03/05/1996	K21NAD6															Ko học
328	2120313160	Trần Thị Tường	Vy	25/12/1997	K21NAD6															Ko học
1896	2121329495	Trần Thành	**Đạt**	15/08/1997	K21NAD6					8.0	7.0	7.0	**7.3**						**K Đạt**	
329	2110313006	Nguyễn Đoàn Xuân Tú	Anh	06/06/1997	K21NCD															Ko học
330	2110314980	Hứa Hồng	Hân	02/01/1997	K21NCD															Ko học
331	2110313003	Nguyễn Thị Mỹ	Hương	05/10/1997	K21NCD															Ko học
332	2110314986	Lê Nguyễn Gia	Linh	24/04/1997	K21NCD															Ko học
333	2111319465	Nguyễn Quang	Minh	31/07/1997	K21NCD															Ko học
334	2110718091	Dương Thị Kim	Ngân	11/10/1987	K21NCD															Ko học
335	2110317675	Phan Thị Kim	Thoại	26/11/1997	K21NCD															Ko học
336	2110314996	Phạm Lê Phương	Trinh	17/05/1996	K21NCD															Ko học
337	2111313009	Trương Văn	Trứ	18/11/1996	K21NCD															Ko học
338	2111319863	Nguyễn Nhật	Trường	10/04/1997	K21NCD															Ko học
339	2111518084	Lê Văn	Anh	19/02/1997	K21PSU-DCD															Ko học
340	2010348044	Hồ Huỳnh Thục	Đoan	01/10/1996	K21PSU-DCD															Ko học
341	2111718056	Vũ Tuấn	Minh	11/03/1997	K21PSU-DCD															Ko học
342	2110715046	Lê Thị Hà	Nhi	24/07/1997	K21PSU-DCD															Ko học
343	2111713033	Đỗ Phú	Nhuận	30/10/1997	K21PSU-DCD															Ko học
344	2011348364	Đỗ Thân Minh	Thắng	19/12/1996	K21PSU-DCD															Ko học
92	2111715080	Nguyễn Văn	**Vĩnh**	24/06/1997	K21PSU-DCD	8.0	3.0	6.0		8.0	7.0	7.0	**7.3**	8.0	7.0	5.0	**6.3**		**K Đạt**	
345	2121718382	Lê Đình	Thắng	11/10/1997	K21PSU-DLH															Ko học
346	2110717165	Nguyễn Trần Thu	Nga	25/01/1997	K21PSU-DLH															Ko học
347	2120325263	Nguyễn Thị Minh	Ngọc	18/09/1997	K21PSU-DLH															Ko học
348	2121718654	Trần Minh	Tâm	05/09/1997	K21PSU-DLH															Ko học
349	2121718643	Võ Ngọc	Thuận	08/08/1997	K21PSU-DLH															Ko học
350	2120715869	Lê Thị Hồng	Thủy	03/06/1997	K21PSU-DLH															Ko học
351	2120713642	Lại Bảo Ngọc	Trinh	18/12/1997	K21PSU-DLH															Ko học

1934	2120715764	Trần Thị Thục	**Nữ**	08/10/1997	K21PSU-DLH	7.0	7.0	7.0	**7.0**	8.0	7.0	6.0	**6.8**						**K Đạt**	
1946	2121728763	Đặng Văn	**Vũ**	16/03/1996	K21PSU-DLH	7.0	7.0	6.0	**6.5**					8.0	7.0	7.0	**7.3**		**K Đạt**	
352	2121716957	Đặng Bảo	An	25/11/1997	K21PSU-DLK															Ko học
353	2120313253	Hoàng Thị Ngọc	Anh	27/03/1997	K21PSU-DLK															Ko học
354	2120715549	Trần Thị Loan	Anh	13/07/1997	K21PSU-DLK															Ko học
355	2120715550	Ngô Thị Ngọc	Ánh	25/03/1997	K21PSU-DLK															Ko học
356	2120713475	Lê Thị Thúy	Diễm	30/06/1997	K21PSU-DLK															Ko học
357	2121713473	Phạm Khả	Duy	28/08/1997	K21PSU-DLK															Ko học
358	2120715578	Trương Thị Mỹ	Đức	06/02/1997	K21PSU-DLK															Ko học
359	2120713549	Lê Thị Thu	Hà	09/03/1997	K21PSU-DLK															Ko học
360	2121713540	Lê Minh	Hòa	17/12/1997	K21PSU-DLK															Ko học
361	2120725643	Nguyễn Thị Phương	Hồng	30/09/1997	K21PSU-DLK															Ko học
362	2121715655	Trần Quốc	Huy	14/03/1997	K21PSU-DLK															Ko học
363	2121717458	Nguyễn Trương Gia	Huy	04/11/1997	K21PSU-DLK															Ko học
364	2120715650	Phan Thị Diễm	Hương	21/08/1997	K21PSU-DLK															Ko học
365	2121716771	Nguyễn Bá	Lâm	15/08/1997	K21PSU-DLK															Ko học
367	2120715672	Tô Thị Mỹ	Lệ	11/06/1997	K21PSU-DLK															Ko học
368	2120713677	Trần Mỹ	Lộc	05/01/1997	K21PSU-DLK															Ko học
369	2121715688	Lê Văn	Lưu	09/08/1997	K21PSU-DLK															Ko học
370	2120716683	Phạm Thị Tuyết	Mai	01/07/1997	K21PSU-DLK															Ko học
371	2121715704	Phạm	Mẫn	10/07/1996	K21PSU-DLK															Ko học
372	2121718294	Lê Đức	Minh	18/01/1997	K21PSU-DLK															Ko học
373	2120715705	Lê Thảo	My	19/02/1997	K21PSU-DLK															Ko học
374	2120713670	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	03/03/1997	K21PSU-DLK															Ko học
375	2120715745	Đỗ Khánh	Nhi	09/04/1997	K21PSU-DLK															Ko học
376	2120717424	Trần Thị Kim	Nhung	12/05/1997	K21PSU-DLK															Ko học
377	2121713658	Trương Hà Quang	Phước	16/09/1997	K21PSU-DLK															Ko học
378	2120717992	Hoàng Lê Đan	Phượng	16/05/1997	K21PSU-DLK															Ko học
379	2121715815	Trần Nguyễn Thanh	Tâm	10/09/1997	K21PSU-DLK															Ko học
380	2121713706	Đỗ Xuân	Toàn	03/12/1997	K21PSU-DLK															Ko học
381	2120725827	Lê Ngọc Đan	Thanh	13/11/1997	K21PSU-DLK															Ko học
382	2121715829	Phạm	Thành	04/07/1997	K21PSU-DLK															Ko học
383	2121717076	Trần Hoài	Thương	21/08/1994	K21PSU-DLK															Ko học
384	2120717143	Đinh Ngọc Thùy	Trang	15/09/1997	K21PSU-DLK															Ko học
385	2120715882	Hà Lê Tuyết	Trâm	17/12/1997	K21PSU-DLK															Ko học
386	2120713742	Nguyễn Phụng	Trân	05/04/1997	K21PSU-DLK															Ko học
387	2120713596	Trần Tố	Uyên	15/04/1997	K21PSU-DLK															Ko học
388	2121718516	Phan Thanh	Uyên	24/09/1997	K21PSU-DLK															Ko học
389	2120715925	Lê Thị Hồng	Vi	12/07/1997	K21PSU-DLK															Ko học
390	2120717464	Nguyễn Thị Thúy	Vi	07/08/1997	K21PSU-DLK															Ko học
391	2121713710	Đào Hải	Việt	18/09/1997	K21PSU-DLK															Ko học
392	2121717872	Đặng Quang	Việt	24/02/1997	K21PSU-DLK															Ko học
393	2120713578	Lại Nguyễn Thảo	Vy	16/02/1997	K21PSU-DLK															Ko học
1954	2121718171	Nguyễn Lê Chí	**Hải**	13/02/1997	K21PSUDLK 1	8.0	7.0	7.0	**7.3**	8.0	8.0	7.0	**7.5**						**K Đạt**	
1955	2120715623	Văn Thị Diệu	**Hiền**	08/10/1997	K21PSUDLK 1					8.0	6.0	8.0	**7.6**						**K Đạt**	
1957	2120717062	Phan Thanh	**Hương**	22/06/1997	K21PSUDLK 1					8.0	6.0	7.0	**7.1**						**K Đạt**	
1960	2020345416	Trần Nhật	**Linh**	08/11/1996	K21PSUDLK 1					8.0	6.0	7.0	**7.1**	7.0	6.0	6.0	**6.3**		**K Đạt**	
1961	2120713589	Phan Thị Thùy	**Ly**	01/01/1995	K21PSUDLK 1	8.0	7.0	5.0	**6.3**					8.0	6.0	7.0	**7.1**		**K Đạt**	
1964	2121719717	Đặng Duy	**Phúc**	09/12/1987	K21PSUDLK 1	8.0	7.0	6.0	**6.8**	8.0	7.0	7.0	**7.3**						**K Đạt**	
1965	2120217488	Lê Kim	**Phúc**	05/03/1996	K21PSUDLK 1	7.0	6.0	6.0	**6.3**					8.0	7.0	6.0	**6.8**		**K Đạt**	
1966	2120713740	Võ Trúc	**Quỳnh**	23/12/1997	K21PSUDLK 1	8.0	8.0	7.0	**7.5**					8.0	8.0	6.0	**7.0**		**K Đạt**	
1968	2121713747	Nguyễn Hữu Gia	**Thịnh**	16/06/1997	K21PSUDLK 1	8.0	7.0	7.0	**7.3**					8.0	7.0	7.0	**7.3**		**K Đạt**	
1970	2120713691	Lưu Thị Hoàng	**Trang**	25/07/1997	K21PSUDLK 1	8.0	7.0	7.0	**7.3**					8.0	6.0	7.0	**7.1**		**K Đạt**	
1987	2121713739	Phạm Hoàng	**Long**	19/05/1997	K21PSUDLK 2					8.0	7.0	8.0	**7.8**						**K Đạt**	
2015	2121217633	Nguyễn Đình	**Huy**	16/09/1997	K21PSUDLK 3					8.0	6.0	8.0	**7.6**	8.0	7.0	5.0	**6.3**		**K Đạt**	
2072	2120715609	Đoàn Thị Diễm	**Hằng**	02/04/1997	K21PSUDLK 5					8.0	6.0	6.0	**6.6**	7.0	6.0	7.0	**6.8**		**K Đạt**	
2073	2120718173	Trần Thu	**Hiền**	26/12/1996	K21PSUDLK 5	8.0	6.0	8.0	**7.6**	8.0	7.0	7.0	**7.3**						**K Đạt**	

2076	2120713538	Nguyễn Hoàng Bảo	**Linh**	18/01/1997	K21PSUDLK 5	8.0	7.0	6.0	**6.8**	8.0	6.0	7.0	**7.1**	8.0		6.0			**K Đạt**	
2083	2121713753	Ngô Việt	**Quân**	28/09/1995	K21PSUDLK 5					8.0	6.0	7.0	**7.1**	8.0		5.0			**K Đạt**	
2117	2120725842	Nguyễn Thị Ngọc	**Thảo**	25/07/1997	K21PSUDLK 6					8.0	6.0	7.0	**7.1**						**K Đạt**	
2152	2120715904	Xa Nguyên Thảo	**Trinh**	05/09/1997	K21PSUDLK 7	8.0	6.0	6.0	**6.6**	8.0	6.0	6.0	**6.6**	8.0	7.0				**K Đạt**	
394	2021340532	Nguyễn Quang	Nhật	24/10/1995	K21PSUKKT1															Ko học
395	2120257245	Lê Anh	Nhi	08/11/1996	K21PSUKKT1															Ko học
397	2120725813	Nguyễn Thị Thảo	Tâm	24/02/1997	K21PSUKKT1															Ko học
398	2120213326	Nguyễn Mai Thị Trường	Giang	12/07/1997	K21PSUKKT2															Ko học
399	2120253904	Đinh Thị	Thu	02/09/1997	K21PSUKKT2															Ko học
400	2120245974	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	01/09/1984	K21PSUQNH															Ko học
401	2121216649	Mai Tiến	Dũng	19/12/1996	K21PSUQTH1															Ko học
402	2120657404	Nguyễn Thị	Đài	14/04/1997	K21PSUQTH1															Ko học
403	2120218299	Lê Thanh	Huyền	19/01/1997	K21PSUQTH1															Ko học
404	2120217487	Huỳnh Thị Phương	Loan	17/11/1997	K21PSUQTH1															Ko học
405	2121219007	Nguyễn Văn	Nhật	28/08/1997	K21PSUQTH1															Ko học
406	2121217481	Đoàn Lê Văn Hoàng	Phi	23/10/1997	K21PSUQTH1															Ko học
407	2120219706	Trần Thị Cẩm	Uyên	17/04/1997	K21PSUQTH1															Ko học
408	1920216581	Nguyễn Thảo	Uyên	20/02/1995	K21PSUQTH1															Ko học
409	2120657403	Nguyễn Thị	Vĩ	14/04/1997	K21PSUQTH1															Ko học
410	2120317378	Trần Thị Hoàng	Đức	16/08/1997	K21PSUQTH2															Ko học
411	2121217948	Võ Tấn	Minh	15/05/1996	K21PSUQTH2															Ko học
412	2121213442	Đỗ Văn	Sang	04/08/1997	K21PSUQTH2															Ko học
413	2120218338	Phan Minh	Tuấn	05/09/1997	K21PSUQTH2															Ko học
414	2120217003	Hà Thị Thùy	Uyên	25/12/1997	K21PSUQTH2															Ko học
2264	2121716937	Đào Nguyễn Duy	**Long**	19/09/1997	K21PSUQTH2					8.0	7.0	7.0	**7.3**	8.0	6.0	6.0	**6.6**		**K Đạt**	
2278	2120213414	Vũ Hiền Anh	**Thư**	30/10/1997	K21PSUQTH2	6.0	7.0	5.0	**5.7**	8.0	6.0	7.0	**7.1**						**K Đạt**	
415	2121217148	Nguyễn Huỳnh Gia	Bảo	01/01/1997	K21PSUQTH3															Ko học
416	2120213338	Văn Thị Thảo	Nhi	10/10/1997	K21PSUQTH3															Ko học
417	2121213353	Lê Hồng	Phúc	26/08/1997	K21PSUQTH3															Ko học
418	2120713592	Nguyễn Thị Phương	Thảo	15/12/1997	K21PSUQTH3															Ko học
419	2120218700	Nguyễn Hoàng Kim	Thoa	28/08/1997	K21PSUQTH3															Ko học
420	2120257271	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	06/10/1997	K21PSUQTH3															Ko học
2305	2121716950	Trương Thành	**Trung**	29/03/1996	K21PSUQTH3					8.0	7.0	5.0	**6.3**						**K Đạt**	
421	2120225394	Lê Thị Ngọc	Anh	01/07/1997	K21PSUQTH4															Ko học
422	2121215395	Lê Việt	Anh	12/09/1995	K21PSUQTH4															Ko học
423	2120215417	Phạm Thị Mỹ	Dung	24/05/1996	K21PSUQTH4															Ko học
424	2121225496	Lê Thành	Nhân	04/11/1996	K21PSUQTH4															Ko học
425	2121215479	Nguyễn Hoàng	Phúc	09/04/1993	K21PSUQTH4															Ko học
426	2120219073	Dương Thị Hồng	Trang	23/11/1995	K21PSUQTH4															Ko học
427	2111225084	Nguyễn Vĩnh	Hưng	17/09/1997	K21QCD															Ko học
428	2021235061	Phan Thanh	Duy	16/07/1995	K21QNH1															Ko học
429	2120868625	Nguyễn Tống Chi	Linh	01/06/1997	K21QNH1															Ko học
430	2121245967	Nguyễn Quang	Mỹ	27/12/1995	K21QNH1															Ko học
2345	2121237959	Trần Hoàng	**Kim**	05/10/1997	K21QNH1									6.0	8.0	6.0	**6.4**		**K Đạt**	
2351	2120237023	Hứa Mỹ	**Mỹ**	08/12/1997	K21QNH1									7.0	6.0	6.0	**6.3**		**K Đạt**	
432	2111223064	Châu Quang	Văn	29/08/1997	K21QTC1															Ko học
2363	2121217474	Lê Quang	**Đạo**	12/03/1996	K21QTC1	8.0	5.0	6.0	**6.4**					7.0	7.0	7.0	**7.0**		**K Đạt**	
2378	2121236746	Mai Võ Hoàng	**Long**	18/03/1996	K21QTC1	8.0	5.0	5.0	**5.9**					7.0	6.0	7.0	**6.8**		**K Đạt**	
2389	2120257254	Mai Thị Thủy	**Tiên**	17/04/1997	K21QTC1	8.0	5.0	7.0	**6.9**					7.0	8.0	7.0	**7.2**		**K Đạt**	
2390	2121236860	Ngô Minh	**Tông**	02/10/1997	K21QTC1	8.0	5.0	6.0	**6.4**					7.0	6.0	7.0	**6.8**		**K Đạt**	
2396	2120213429	Trần Vân	**Anh**	06/10/1997	K21QTH	8.0	8.0	8.0	**8.0**	8.0	7.0	6.0	**6.8**		8.0	8.0			**K Đạt**	
433	2020244077	Châu Thị Thu	Diễm	30/08/1996	K21QTH1															Ko học
434	2121658461	Lê Đức Phước	Huy	18/12/1996	K21QTH1															Ko học
435	2021216884	Nguyễn Ngọc	Lộc	29/09/1996	K21QTH1															Ko học
436	2121219783	Tống Văn	Mẫn	10/09/1996	K21QTH1															Ko học
437	2121213340	Phạm Đắc	Nam	24/03/1997	K21QTH1															Ko học
438	2121117304	Võ Hiền	Tông	01/05/1997	K21QTH1															Ko học

439	2121217918	Lương Thiên	Tứ	05/10/1996	K21QTH1															Ko học
440	2120216851	Trần Thị Khánh	Vy	12/09/1997	K21QTH1															Ko học
441	2120219171	Trương Thị Ngọc	Anh	16/08/1996	K21QTH2															Ko học
442	2120217916	Bùi Thị Yến	Duyên	11/09/1997	K21QTH2															Ko học
443	2121219553	Nguyễn Hoàng	Hải	27/01/1997	K21QTH2															Ko học
444	2121213386	Đỗ Mạnh	Hùng	15/01/1997	K21QTH2															Ko học
445	2120213421	Võ Thị Thúy	Kiều	27/01/1997	K21QTH2															Ko học
446	2120215475	Đặng Thị Kim	Oanh	28/11/1997	K21QTH2															Ko học
447	2121216825	Phan Công	Phước	14/11/1997	K21QTH2															Ko học
448	2121213426	Bùi Ngọc	Sang	25/04/1997	K21QTH2															Ko học
449	2121215521	Nguyễn Anh	Tuấn	16/02/1993	K21QTH2															Ko học
450	2120218342	Trần Thị	Trang	21/10/1997	K21QTH2															Ko học
451	2121157178	Hồ Nhật	Vũ	04/07/1997	K21QTH2															Ko học
452	2121238262	Doãn Anh	Vũ	17/01/1996	K21QTH2															Ko học
453	2120215401	Lê Nguyễn Xuân	Ánh	22/07/1997	K21QTH3															Ko học
454	2121219885	Võ Duy	Chánh	23/01/1996	K21QTH3															Ko học
455	1921123193	Đoàn Công	Dưỡng	21/03/1995	K21QTH3															Ko học
456	2120217911	Nguyễn Thị Yến	Nhi	30/06/1997	K21QTH3															Ko học
457	2120713556	Đỗ Thuỳ Thu	Phương	28/09/1997	K21QTH3															Ko học
458	2120219244	Trần Thị Thanh	Tâm	25/10/1997	K21QTH3															Ko học
459	2121319068	Hồng Phúc	Thiện	31/05/1997	K21QTH3															Ko học
460	2120217951	Nguyễn Kim Bảo	Trân	30/10/1997	K21QTH3															Ko học
461	2121218180	Phan Hồng	Châu	18/08/1997	K21QTH4															Ko học
462	2120659053	Nguyễn Thị Quỳnh	Giao	28/10/1997	K21QTH4															Ko học
463	2121616526	Hoàng Kim	Hưng	07/04/1996	K21QTH4															Ko học
464	2120217912	Trương Nam	Khuyên	27/01/1997	K21QTH4															Ko học
465	2121215451	Nguyễn Xuân	Long	08/07/1997	K21QTH4															Ko học
466	2121215461	Dương Văn	Nam	10/03/1997	K21QTH4															Ko học
2503	2120218677	Trần Thị Thu	**Hiền**	19/10/1997	K21QTH4	8.0	8.0	8.0	**8.0**	8.0	6.0	7.0	**7.1**	8.0	8.0				**K Đạt**	
467	2121215443	Châu Anh	Khánh	22/02/1996	K21QTH5															Ko học
468	2120216925	Hồ Thị Quỳnh	Nhi	11/07/1997	K21QTH5															Ko học
469	2121217642	Nguyễn Đình	Phúc	14/08/1997	K21QTH5															Ko học
470	2120215486	Nguyễn Trịnh Xuân	Quỳnh	29/06/1997	K21QTH5															Ko học
471	2121215506	Nguyễn	Thịnh	10/10/1991	K21QTH5															Ko học
2537	2120215437	Trần Thị Thu	**Hương**	20/10/1997	K21QTH5	8.0	8.0	7.0	**7.5**	8.0	6.0	6.0	**6.6**						**K Đạt**	
472	2120218124	Nguyễn Vân	Anh	16/03/1997	K21QTH6															Ko học
473	2121715554	Tán Quốc	Bảo	23/11/1997	K21QTH6															Ko học
474	2120213342	Lê Nguyễn Mỹ	Duyên	22/04/1997	K21QTH6															Ko học
475	2120215423	Lê Thị	Hà	27/05/1997	K21QTH6															Ko học
476	2120215456	Trương Thị Hồng	Mơ	24/08/1997	K21QTH6															Ko học
477	2121218674	Lê Văn Thiên	Phú	19/03/1996	K21QTH6															Ko học
478	2121219800	Huỳnh Lê	Phúc	29/07/1997	K21QTH6															Ko học
479	2121215491	Nguyễn Ngọc	Sơn	22/03/1996	K21QTH6															Ko học
2579	2121216886	Trương Hạ	**Tân**	30/11/1997	K21QTH6	8.0	7.0	7.0	**7.3**	8.0	3.0	6.0		8.0	8.0	8.0	**8.0**		**K Đạt**	
2580	2121213458	Phạm Phú	**Thịnh**	18/08/1997	K21QTH6	8.0	8.0	6.0	**7.0**	8.0	3.0	6.0		8.0	8.0	8.0	**8.0**		**K Đạt**	
480	2120217470	Lê Thị Hồng	Cẩm	10/06/1996	K21QTH7															Ko học
481	2120213462	Huỳnh Ngọc	Hà	18/12/1997	K21QTH7															Ko học
482	2121213306	Nguyễn Thanh Hồng	Lĩnh	29/09/1997	K21QTH7															Ko học
483	2020254436	Hoàng Hải	Nguyệt	06/05/1995	K21QTH7															Ko học
484	2120219413	Phạm Thị Bích	Phương	26/07/1997	K21QTH7															Ko học
485	2121217944	Nguyễn Tấn	Thành	03/03/1997	K21QTH7															Ko học
486	2121229718	Huỳnh Đức	Quang	19/10/1992	K21QTH7															Ko học
487	2121225516	Trần Đình	Triều	13/03/1997	K21QTM															Ko học
488	2120217917	Trần Thị Thanh	Hiền	25/08/1997	K21QTM1															Ko học
489	2121213336	Nguyễn Gia	Huy	11/09/1997	K21QTM1															Ko học
490	2121217108	Nguyễn Anh	Kiệt	06/04/1997	K21QTM1															Ko học
491	2121213347	Lê Hoàng	Long	05/09/1996	K21QTM1															Ko học

493	2121217939	Trần Đình	Quang	30/04/1996	K21QTM1															Ko học
494	2121228310	Hoàng Linh	Sơn	28/06/1993	K21QTM1															Ko học
2621	2120217492	Hoàng Thị Ngọc	**Ánh**	10/11/1997	K21QTM1	8.0	5.0	6.0	**6.4**	8.0		7.0		7.0	7.0	7.0	**7.0**		**K Đạt**	
2636	2110233028	Huỳnh Ngọc Dương	**Ni**	02/09/1997	K21QTM1	8.0	4.0	5.0		8.0	5.0	7.0	**6.9**	7.0	7.0	7.0	**7.0**		**K Đạt**	
2639	2121225493	Trương Thế	**Tài**	04/04/1997	K21QTM1	8.0	2.0	6.0		8.0	6.0	7.0	**7.1**	7.0	7.0	7.0	**7.0**		**K Đạt**	
495	2120259046	Nguyễn Thị Hồng	Ánh	23/06/1996	K21QTM2															Ko học
2652	2120217922	Võ Thị Lan	**Hương**	09/04/1997	K21QTM2	8.0	4.0	6.0		8.0	5.0	6.0	**6.4**	6.0	6.0	7.0	**6.5**		**K Đạt**	
2654	2020316069	Trần Minh	**Ngọc**	19/03/1996	K21QTM2	8.0	2.0	5.0		8.0	6.0	7.0	**7.1**	7.0	7.0	7.0	**7.0**		**K Đạt**	
2655	2121514920	Đặng Công	**Phúc**	06/12/1997	K21QTM2	8.0	1.0	6.0						7.0	7.0	7.0	**7.0**		**K Đạt**	
496	2020247977	Phan Thị	Oanh	30/04/1995	K21SPUQTH															Ko học
497	2111113071	Nguyễn Thành	Duy	10/01/1997	K21TCD															Ko học
498	2111115106	Nguyễn Đăng	Hiếu	19/05/1997	K21TCD															Ko học
499	2111115107	Huỳnh Ngọc	Hiếu	28/05/1996	K21TCD															Ko học
500	2111115110	Huỳnh Tấn	Hùng	14/04/1995	K21TCD															Ko học
501	2111115112	Nguyễn Văn	Mãn	02/11/1997	K21TCD															Ko học
502	2111113085	Trương Ngọc	Nghĩa	20/06/1997	K21TCD															Ko học
503	2111118014	Hoàng Kim Nhật	Quang	21/05/1997	K21TCD															Ko học
504	2111239087	Nguyễn Minh	Tý	20/07/1996	K21TCD															Ko học
505	2110119710	Nguyễn Anh	Thư	22/03/1997	K21TCD															Ko học
506	2121116288	Lê Thế	Cường	13/11/1997	K21TMT1															Ko học
507	2121636461	Nguyễn Quang	Chiến	02/04/1997	K21TMT1															Ko học
508	2121114208	Huỳnh Đình	Hậu	20/08/1997	K21TMT1															Ko học
509	2121117575	Đinh Ngọc	Huy	28/09/1997	K21TMT1															Ko học
510	2121114108	Nguyễn Công	Sự	12/11/1997	K21TMT1															Ko học
511	2121114043	Ngô Văn Đức	Thịnh	26/11/1997	K21TMT1															Ko học
512	2121527541	Nguyễn Anh	Trí	26/02/1996	K21TMT1															Ko học
513	2121118971	Võ Ngọc	Hạnh	04/08/1991	K21TMT2															Ko học
514	2121114182	Huỳnh Công	Nhiên	01/01/1997	K21TMT2															Ko học
515	2121118779	Nguyễn Trí	Tuệ	19/04/1997	K21TMT2															Ko học
516	2121114192	Lê Văn	Vũ	07/05/1997	K21TMT2															Ko học
2688	2121114053	Phạm Hải	**Kha**	09/03/1996	K21TMT2					8.0	8.0	8.0	**8.0**	8.0	7.0	7.0	**7.3**		**K Đạt**	
517	2121114049	Hồ Văn Anh	Kha	10/03/1997	K21TPM															Ko học
518	2121117756	Trương Ngọc Duy	Anh	10/09/1997	K21TPM1															Ko học
519	2121129542	Nguyễn Phi	Khanh	28/02/1997	K21TPM1															Ko học
520	2121119777	Trương Vĩnh	Lộc	27/10/1997	K21TPM1															Ko học
521	2121118604	Mai Xuân	Khánh	13/12/1996	K21TPM2															Ko học
522	2121129776	Lê Đức	Lai	20/06/1997	K21TPM2															Ko học
523	2121116986	Võ Ngọc Nhật	Minh	03/01/1997	K21TPM2															Ko học
524	2121117757	Trương Văn	Phát	01/08/1997	K21TPM2															Ko học
2748	2121117776	Phạm Xuân	**Hiệu**	14/01/1997	K21TPM2	6.0	7.0	8.0	**7.2**										**K Đạt**	
527	2121126290	Võ Ngọc	Cường	04/06/1997	K21TPM3															Ko học
528	2121119749	Lê Công	Đức	04/03/1997	K21TPM3															Ko học
529	2121114016	Nguyễn Viết	Khoa	12/01/1997	K21TPM3															Ko học
530	2121119629	Hà Văn Bảo	Minh	30/10/1996	K21TPM3															Ko học
531	2121129882	Phan Văn Thanh	Quý	30/10/1997	K21TPM3															Ko học
532	2121118426	Nguyễn Thanh	Tùng	09/09/1997	K21TPM3															Ko học
533	2121126400	Kiều Phước Đình	Văn	15/07/1997	K21TPM3															Ko học
534	2111113089	Trần Minh	Đức	22/02/1997	K21TPM4															Ko học
535	2121114090	Nguyễn Quốc	Hoài	10/12/1997	K21TPM4															Ko học
536	2121114058	Hoàng Văn	Liêm	15/03/1996	K21TPM4															Ko học
537	2121119747	Nguyễn Trọng	Nhân	20/11/1996	K21TPM4															Ko học
538	2111113074	Nguyễn Minh	Nhật	22/03/1997	K21TPM4															Ko học
539	2121157152	Đỗ Như	Thanh	06/10/1997	K21TPM4															Ko học
540	2120118215	Lê Thị Trà	Giang	24/07/1996	K21TPM5															Ko học
541	2121156662	Nguyễn Hữu	Hiệp	20/10/1997	K21TPM5															Ko học
542	2021128162	Lê Đức	Lai	10/06/1994	K21TPM5															Ko học
543	2121126340	Lê Đại	Lợi	13/01/1997	K21TPM5															Ko học

544	1921129087	Nguyễn Đức	Nghiêm	16/03/1993	K21TPM5															Ko học
545	2121117299	Trần Anh	Quân	04/11/1997	K21TPM5															Ko học
546	2121117748	Hoàng Kim	Quý	06/02/1997	K21TPM5															Ko học
548	2121117782	Nguyễn Hoa Hữu	Tứ	14/03/1997	K21TPM5															Ko học
2861	2121114151	Nguyễn Trần Thiện	**Cảm**	13/12/1997	K21TPM5	2.0	7.0	8.0	**6.0**					8.0	6.0	7.0	**7.1**		**K Đạt**	
2876	2121114013	Trần Minh	**Long**	22/11/1997	K21TPM5	6.0	7.0	6.0	**6.2**					8.0	6.0	7.0	**7.1**		**K Đạt**	
549	2120126345	Hoàng Thị	Mai	20/12/1997	K21TPM6															Ko học
550	2121119856	Trần Huỳnh	Phát	14/11/1997	K21TPM6															Ko học
551	2121129802	Dương Viết	Quý	10/08/1993	K21TPM6															Ko học
552	2121614352	Trần Huỳnh	Tâm	22/01/1996	K21TPM6															Ko học
2908	2121126305	Hồ Phan Ti	**Hải**	09/07/1997	K21TPM6	6.0	7.0	6.0	**6.2**					8.0	7.0	6.0	**6.8**		**K Đạt**	
2913	2121128068	Đỗ Phúc	**Huy**	08/12/1997	K21TPM6					8.0	7.0	7.0	**7.3**	8.0	7.0	7.0	**7.3**		**K Đạt**	
553	2121117775	Trần Văn	Hoàng	22/01/1997	K21TTT															Ko học
554	2121126289	Nguyễn Văn	Cường	02/06/1996	K21TTT															Ko học
555	2121114041	Bùi Thanh	Hải	19/09/1997	K21TTT															Ko học
556	2121143906	Phạm Ngọc Khánh	Hoàng	23/01/1995	K21TTT															Ko học
557	2121143912	Hoàng Công	Huy	29/11/1997	K21TTT															Ko học
558	2121143913	Mai Phước	Nhân	28/02/1997	K21TTT															Ko học
559	2121149888	Nguyễn Minh	Trí	22/01/1996	K21TTT															Ko học
560	2121148956	Nguyễn Quốc	Vinh	08/03/1997	K21TTT															Ko học
2942	2121114089	Nguyễn Phạm Trùng	**Dương**	19/12/1997	K21TTT	8.0	5.0	5.0	**5.9**					7.0	7.0	7.0	**7.0**		**K Đạt**	
2945	2120147014	Đào Mỹ	**Lành**	28/02/1996	K21TTT	8.0	6.0	8.0	**7.6**					8.0	8.0	6.0	**7.0**		**K Đạt**	
2946	2120146084	Lê Thụy Thanh	**Nhã**	21/12/1997	K21TTT	8.0	5.0	6.0	**6.4**					8.0	7.0	7.0	**7.3**		**K Đạt**	
2955	2121245980	Đỗ Thanh Anh	**Tuấn**	30/08/1997	K21TTT					8.0	5.0	7.0	**6.9**	7.0	6.0	7.0	**6.8**		**K Đạt**	
561	2121338302	Trần Thái	Anh	16/07/1997	K21VBC															Ko học
562	2121337508	Huỳnh Thành	Đạt	07/04/1997	K21VBC															Ko học
563	2120335344	Phan Thị Cát	Giao	26/03/1995	K21VBC															Ko học
564	2121339014	Phùng Thanh	Tuấn	11/02/1996	K21VBC															Ko học
565	2121339301	Lê Hữu	Thi	05/03/1997	K21VBC															Ko học
567	2120339102	Phan Thị Huyền	Trang	22/04/1995	K21VBC															Ko học
568	2120335367	Nguyễn Thảo	Vy	12/05/1994	K21VBC															Ko học
569	2111129586	Nguyễn Thành	Duy	30/11/1996	K21VBC															Ko học
570	2111129715	Trương Đình	Duy	03/08/1997	K21VBC															Ko học
571	2120335362	Phạm Quỳnh	Trang	30/07/1996	K21VBC															Ko học
572	2120335348	Phùng Thái Ý	Ngân	01/04/1997	K21VHD															Ko học
573	2121349165	Trần Văn	Phúc	18/11/1996	K21VHD															Ko học
574	2120349880	Trần Thị Thu	Phương	14/06/1996	K21VHD															Ko học
575	2121345179	Nguyễn Công	Tuấn	10/06/1996	K21VHD															Ko học
576	2020345272	Lê Thị Hồng	Vân	04/09/1996	K21VHD															Ko học
577	2121867807	Phạm Tuấn	Anh	03/07/1995	K21VLK1															Ko học
578	2120866097	Lương Thị Ngọc	Ánh	17/09/1997	K21VLK1															Ko học
579	2121866101	Nguyễn Gia	Bảo	14/04/1997	K21VLK1															Ko học
580	2120868038	Phạm Thị Ngọc	Bích	15/01/1997	K21VLK1															Ko học
581	2120867341	Hà Thị Mộng	Cầm	11/07/1997	K21VLK1															Ko học
582	2121867586	Trần Mạnh	Cường	08/12/1997	K21VLK1															Ko học
583	2121868764	Lê Minh	Hiếu	24/03/1996	K21VLK1															Ko học
584	2120866113	Dương Thị Thùy	Dung	29/05/1996	K21VLK2															Ko học
585	2120869346	Ngô Thị Ngọc	Duyên	31/10/1997	K21VLK2															Ko học
586	2120869795	Lê Thị	Duyên	02/07/1997	K21VLK2															Ko học
588	2120866125	Phan Thị Việt	Hà	20/06/1997	K21VLK2															Ko học
589	2120866129	Nguyễn Ngọc	Hân	05/05/1996	K21VLK2															Ko học
590	2120869748	Lê Thị Hồng	Nhung	10/02/1997	K21VLK2															Ko học
591	2120866134	Lê Thị Thu	Hiền	28/03/1997	K21VLK3															Ko học
592	2121868020	Đinh Trung	Hiếu	30/03/1997	K21VLK3															Ko học
593	2121868421	Nguyễn Duy	Hòa	07/11/1997	K21VLK3															Ko học
594	2121867595	Phạm Tùng	Lâm	20/09/1997	K21VLK3															Ko học
595	2121867326	Nguyễn Đức	Lợi	25/05/1996	K21VLK4															Ko học

596	2120868614	Lê Thị Ci	Mi	21/12/1996	K21VLK4															Ko học
597	2121863931	Nguyễn Hoàng Nhật	Minh	16/03/1997	K21VLK4															Ko học
598	2120869442	Hồ Thị	Mỹ	26/03/1997	K21VLK4															Ko học
599	2120866177	Lê Thị Hồng	Nga	05/09/1997	K21VLK4															Ko học
600	2120869836	Nguyễn Thị Thùy	Linh	07/09/1997	K21VLK5															Ko học
601	2121863938	Nguyễn Huỳnh Trọng	Nghĩa	08/08/1997	K21VLK5															Ko học
602	2120713528	Lê Thị	Nhạn	10/07/1997	K21VLK5															Ko học
603	2121869728	Trần Thành	Nhân	23/09/1993	K21VLK5															Miễn HP3. Học bổ sung HP1,2
604	2120863943	Nguyễn Quỳnh	Như	21/04/1997	K21VLK5															Ko học
605	2121869654	Cao Văn	Phát	25/03/1997	K21VLK5															Ko học
606	2120866205	Võ Thị Thảo	Sương	22/10/1996	K21VLK6															Ko học
607	2121863923	Hoàng Tứ	Tài	07/01/1997	K21VLK6															Ko học
3235	2120866198	Trần Thị Như	**Quỳnh**	04/09/1997	K21VLK6	8.0	8.0	8.0	**8.0**					8.0	8.0	5.0	**6.5**		**K Đạt**	
608	2120863977	Huỳnh Thị	Trang	12/06/1997	K21VLK7															Ko học
609	2120868782	Hoàng Thị Huyền	Trang	19/03/1997	K21VLK7															Ko học
610	2120869435	Đinh Thị Huyền	Trang	16/05/1997	K21VLK7															Ko học
611	2121866248	Mai Chí	Trung	26/04/1997	K21VLK8															Ko học
612	2121869459	Phan Tấn	Trung	24/04/1997	K21VLK8															Ko học
613	2120866258	Huỳnh Thị Tường	Vi	24/02/1997	K21VLK8															Ko học
614	2120866260	Bùi Thị Tường	Vi	26/02/1997	K21VLK8															Ko học
615	2121866263	Châu Quang	Vũ	29/08/1997	K21VLK8															Ko học
3318	2121869100	Hoàng	**Tuấn**	20/12/1987	K21VLK8					8.0	7.0	7.0	**7.3**	8.0	8.0	5.0	**6.5**		**K Đạt**	
3342	2120867800	Bùi Thảo	**Vy**	06/06/1997	K21VLK8	8.0		8.0		8.0	7.0	6.0	**6.8**	8.0	8.0	6.0	**7.0**		**K Đạt**	
616	2121867094	Nguyễn Nhật	Quang	30/05/1995	K21VQH															Ko học
617	2120355377	Nguyễn Thị Thanh	Loan	09/06/1997	K21VQH															Ko học
618	2020358386	Võ Thị Tuyết	Nhung	06/09/1996	K21VQH															Ko học
619	2120353294	Nguyễn Trần Bảo	Phi	16/01/1997	K21VQH															Ko học
620	2120333284	Nguyễn Thị Thảo	Phương	15/05/1997	K21VQH															Ko học
621	2120713574	Nguyễn Thanh Mỹ	Phương	28/09/1997	K21VQH															Ko học
622	2120353289	Trịnh Thị Thanh	Tâm	12/03/1997	K21VQH															Ko học
3362	2120355371	Lê Nguyễn Trúc My	**Kha**	30/10/1997	K21VQH					8.0	8.0	8.0	**8.0**	8.0	6.0	7.0	**7.1**		**K Đạt**	
3383	2121356790	Trần Tăng Đức	**Tài**	01/06/1997	K21VQH					8.0	8.0	6.0	**7.0**	8.0	6.0	8.0	**7.6**		**K Đạt**	
623	2111619476	Lê Thành	An	09/09/1997	K21XCD															Ko học
624	2111615122	Nguyễn Quang	Hùng	18/09/1997	K21XCD															Ko học
625	2111619496	Lê Văn	Phú	15/01/1997	K21XCD															Ko học
626	2111615123	Nguyễn Văn	Phụng	08/09/1997	K21XCD															Ko học
627	2121628588	Trần Xuân	Diệu	25/03/1997	K21XDC															Ko học
628	2121624245	Huỳnh Thanh	Đà	22/05/1997	K21XDC															Ko học
629	2121624242	Dương Xuân	Hùng	25/08/1997	K21XDC															Ko học
3396	2121628148	Nguyễn Tấn	**Anh**	18/07/1996	K21XDC	8.0	8.0	8.0	**8.0**					8.0	8.0	7.0	**7.5**		**K Đạt**	
3407	2121626414	Vũ Văn	**Hoàng**	11/11/1997	K21XDC									8.0	8.0	7.0	**7.5**		**K Đạt**	
3423	2121624228	Nguyễn Danh	**Quả**	24/04/1997	K21XDC					8.0	8.0	8.0	**8.0**	8.0	8.0	7.0	**7.5**		**K Đạt**	
3434	2121627169	Huỳnh Thanh Nguyên	**Trung**	25/09/1997	K21XDC	8.0	8.0	8.0	**8.0**					8.0	6.0	7.0	**7.1**		**K Đạt**	
630	2121616519	Nguyễn Trọng	Hiếu	17/08/1997	K21XDD1															Ko học
631	2121616521	Lương Văn	Hóa	23/02/1997	K21XDD1															Ko học
632	2121616541	Hà Trần	Triều	01/12/1988	K21XDD1															Ko học
633	2121628589	Nguyễn Tri Nhật	Đông	11/02/1997	K21XDD2															Ko học
634	2111615116	Lâm Quang	An	15/01/1996	K21XDD2															Ko học
635	2121614366	Thái Trung	Hiếu	02/07/1997	K21XDD2															Ko học
636	2121616529	Trần Quốc	Phúc	21/02/1997	K21XDD2															Ko học
637	2121619284	Huỳnh Đình	Sửu	01/06/1997	K21XDD2															Ko học
638	2121616537	Tôn Long	Tân	18/10/1997	K21XDD2															Ko học
639	2121616800	Nguyễn Quang	Toàn	20/06/1997	K21XDD2															Ko học
640	2121516690	Trương Minh	Tuấn	01/04/1997	K21XDD2															Ko học
641	2111223057	Trần Duy	Thịnh	20/08/1996	K21XDD2															Ko học
643	2110516885	Đặng Uyên	Thảo	06/01/1996	K21YCD1															Ko học
644	2110515153	Ngô Thị Bảo	Trâm	06/03/1997	K21YCD1															Ko học

645	2110517160	Ngô Thị	Yến	20/06/1997	K21YCD1															Ko học
646	2120516553	Bùi Thị Ngọc	Dân	24/11/1996	K21YDD1															Ko học
647	2120514856	Huỳnh Thị Phương	Trinh	23/06/1996	K21YDD1															Ko học
648	2121517048	Lê Sỹ	Trung	04/12/1997	K21YDD1															Ko học
649	2120514880	Phan Trần Anh	Nhi	26/05/1997	K21YDD2															Ko học
650	2120517979	Nguyễn Thị Thanh	Tú	10/06/1997	K21YDD2															Ko học
651	2120519758	Hồ Thị Thu	Hiền	19/09/1994	K21YDD3															Ko học
652	2120516585	Trần Thanh	Nhã	29/09/1997	K21YDD3															Ko học
653	2120514857	Trần Đoan	Trang	02/11/1997	K21YDD3															Ko học
654	2120517047	Trần Thị	Danh	06/03/1997	K21YDD4															Ko học
655	2120516556	Nguyễn Thị	Diệu	24/11/1997	K21YDD4															Ko học
656	2121518699	Cao Hoài	Nhân	20/10/1997	K21YDD4															Ko học
657	2121514859	Lưu Văn	Tịch	16/08/1997	K21YDD4															Ko học
658	2120516629	Nguyễn Thị Thúy	Vân	22/02/1995	K21YDD4															Ko học
659	2120516557	Trần Thị Bảo	Dung	20/06/1996	K21YDD5															Ko học
660	2121517715	Đỗ Văn	Kiệt	20/12/1997	K21YDD5															Ko học
661	2120519839	Nguyễn Thục	Quyên	16/05/1997	K21YDD5															Ko học
662	2110513124	Nguyễn Thị Hồng	Thơm	24/12/1996	K21YDD5															Ko học
663	2120518566	Hoàng Thị	Thủy	27/10/1997	K21YDD5															Ko học
664	2120514935	Võ Đặng Huyền	Trân	05/08/1997	K21YDD5															Ko học
3715	2120514930	Nguyễn Tịnh	**Quyên**	01/01/1997	K21YDD5	8.0	8.0	8.0	**8.0**										**K Đạt**	
665	2027511012	Trần Lê	Tuấn	15/10/1996	K21YDH															Ko học
3746	2121524717	Trương Thanh	**Huy**	20/05/1997	K21YDH 1	8.0		7.0		7.0	6.0	6.0	**6.3**	8.0	8.0	7.0	**7.5**		**K Đạt**	
667	2121528811	Cao Thái	Hòa	27/05/1997	K21YDH 10															Ko học
668	2121524770	Phạm Văn	Viên	10/10/1996	K21YDH 10															Ko học
669	2120524602	Nguyễn Thị Thanh Thanh	Quỳnh	22/06/1997	K21YDH 11															Ko học
670	2121528888	Nguyễn Thanh	Tài	30/11/1997	K21YDH 11															Ko học
671	2120528843	Nguyễn Thị Đoan	Trang	07/05/1997	K21YDH 11															Ko học
672	2121524615	Võ Đình	Đạt	07/05/1997	K21YDH 13															Ko học
673	2121524598	Lê Quang	Đức	26/03/1997	K21YDH 13															Ko học
674	2121524641	Võ Hoàng	Gia	04/12/1996	K21YDH 13															Ko học
675	2120524551	Lê Thị Thu	Hiếu	08/01/1997	K21YDH 13															Ko học
676	2120514911	Dương Thúy	Vy	01/02/1997	K21YDH 13															Ko học
677	2121524662	Thân Văn	Xuân	07/10/1987	K21YDH 13															Ko học
4265	2120524694	Nguyễn Thị Mỹ	**Huệ**	12/10/1996	K21YDH 13	8.0	6.0			8.0	7.0	6.0	**6.8**	8.0	8.0	7.0	**7.5**		**K Đạt**	
4267	2121524764	Nguyễn Văn	**Khoa**	27/04/1997	K21YDH 13	8.0	7.0			8.0	6.0	6.0	**6.6**	8.0	8.0	6.0	**7.0**		**K Đạt**	
3777	2020523240	Vũ Thị Thúy	**An**	16/04/1996	K21YDH 2	7.0	7.0	5.0	**6.0**	7.0		6.0		8.0	8.0	7.0	**7.5**		K Đạt	
3791	2121524795	Đinh Xuân	**Hưng**	30/09/1994	K21YDH 2	8.0	6.0	7.0	**7.1**	7.0	7.0	5.0	**6.0**						**K Đạt**	
3796	2120524479	Võ Nhất	**Linh**	25/04/1997	K21YDH 2	8.0		7.0		7.0	7.0	5.0	**6.0**	8.0	8.0	7.0	**7.5**		**K Đạt**	
678	2120524681	Nguyễn Hà Như	Hiếu	18/10/1997	K21YDH 3															Ko học
679	2121529509	Hoàng Văn	Hoan	21/03/1997	K21YDH 3															Ko học
3834	2120524582	Đỗ Thuý	**Hạnh**	04/02/1997	K21YDH 3					7.0	8.0	7.0	**7.2**	8.0	8.0	7.0	**7.5**		**K Đạt**	
680	2120524558	Nguyễn Thị Xuân	Cảnh	24/10/1997	K21YDH 4															Ko học
681	2120524688	Ngô Thị Mỹ	Duyên	27/03/1997	K21YDH 5															Ko học
682	2120524722	Tưởng Tấn	Phương	07/07/1997	K21YDH 5															Ko học
3921	2121524733	Phạm Thái	**Đăng**	13/05/1997	K21YDH 5					7.0	8.0	7.0	**7.2**	8.0	8.0	7.0	**7.5**		**K Đạt**	
3925	2120528870	Ngô Thị	**Hải**	19/10/1996	K21YDH 5					7.0	8.0	7.0	**7.2**	8.0	8.0	6.0	**7.0**		**K Đạt**	
3929	2121529268	Đoàn Ngọc Vĩnh	**Hoàng**	19/11/1997	K21YDH 5					7.0	7.0	7.0	**7.0**	8.0	8.0	7.0	**7.5**		**K Đạt**	
3931	2121524524	Đoàn Phùng Tuấn	**Kiệt**	24/08/1997	K21YDH 5					7.0	8.0	7.0	**7.2**	8.0	8.0	8.0	**8.0**		**K Đạt**	
3934	2120528809	Lê Thị Nhật	**Loan**	03/07/1997	K21YDH 5					7.0	7.0	7.0	**7.0**	8.0	8.0	7.0	**7.5**		**K Đạt**	
3937	2121527658	Đào Nhật	**Nam**	08/08/1997	K21YDH 5					7.0	8.0	7.0	**7.2**	8.0	8.0	8.0	**8.0**		**K Đạt**	
3949	2120524781	Trần Thị Thu	**Thảo**	08/03/1997	K21YDH 5					7.0	8.0	7.0	**7.2**	8.0	8.0	7.0	**7.5**		**K Đạt**	
683	2120526744	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	26/11/1997	K21YDH 6															Ko học
684	2121524624	Lưu Tuấn	Kiệt	21/07/1997	K21YDH 6															Ko học
685	2121528941	Lê Nguyễn Duy	Phước	17/10/1997	K21YDH 6															Ko học
686	2120524805	Lê Thị Thanh	Tiên	02/04/1996	K21YDH 6															Ko học
687	2121524783	Phạm Đức Minh	Trí	06/07/1997	K21YDH 6															Ko học

688	2120524604	Lã Thị Mỹ	Uyên	28/09/1997	K21YDH 6															Ko học
3982	2121526961	Trần Duy	**Niềm**	26/05/1996	K21YDH 6	8.0	5.0	6.0	**6.4**					8.0	6.0	7.0	**7.1**		**K Đạt**	
689	2021523694	Trần Văn	Nghĩa	07/11/1996	K21YDH 7															Ko học
692	2121527210	Nguyễn Thiên	Ân	24/03/1997	K21YDH 8															Ko học
693	2120524473	Lê Thị Hoàng	Diệu	11/11/1997	K21YDH 8															Ko học
694	2120524496	Nguyễn Thị Kim	Phượng	02/07/1997	K21YDH 8															Ko học
4047	2121514900	Nguyễn Trường	**Đạt**	17/05/1997	K21YDH 8					8.0	7.0	6.0	**6.8**						**K Đạt**	
695	2120528928	Phan Thị Mỹ	Duyên	21/08/1997	K21YDH 9															Ko học
696	2120524693	Lê Vương Tú	Khanh	22/06/1996	K21YDH 9															Ko học
697	2121526827	Trần Hữu	Ngọc	18/01/1997	K21YDH 9															Ko học
698	2121527236	Trần Anh	Tuấn	29/03/1996	K21YDH 9															Ko học
699	2121528953	Nguyễn Quang	Trọng	01/10/1997	K21YDH 9															Ko học
700	2121537119	Lê Hoàng	Đức	06/11/1997	K21YDKA															Ko học
701	2120534458	Đoàn Nguyễn Trà	Giang	07/11/1996	K21YDKA															Ko học
702	2120534410	Từ Thiện	Inra	18/12/1997	K21YDKA															Ko học
703	2121534452	Trần Đại	Nhân	05/12/1997	K21YDKA															Ko học
705	2121534416	Trần Ngọc	Thắng	28/08/1997	K21YDKA															Ko học
4330	2121534449	Nguyễn Quốc	**Tín**	26/06/1997	K21YDKA	8.0		8.0		8.0	5.0	5.0	**5.9**	8.0		7.0			**K Đạt**	
707	2121534390	Lương Hoàng	Anh	29/09/1994	K21YDKB															Ko học
708	2121537116	Hoàng Trung	Hiếu	11/09/1997	K21YDKB															Ko học
709	2120524831	Lê Thị Mỹ	Linh	26/03/1996	K21YDKB															Ko học
710	2120534438	Mạc Thị Anh	Nguyên	28/04/1997	K21YDKB															Ko học
711	2120534381	Trần Thục	Nhi	22/07/1995	K21YDKB															Ko học
712	2121536916	Nguyễn Hồng	Sơn	24/09/1997	K21YDKB															Ko học
713	2121534398	Đỗ Trung	Thành	27/09/1996	K21YDKB															Ko học